

Số: 1273 /QĐ-UBND

Bàn Thạch, ngày 01 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng
Quỹ Bảo trợ trẻ em phường Bàn Thạch

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÀN THẠCH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Trẻ em năm 2016; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của HĐND phường Bàn Thạch về việc thành lập các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân phường Bàn Thạch;

Căn cứ Kế hoạch số 2735/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ), về việc vận động nguồn lực cho hoạt động Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 Quyết định thành lập Ban quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em phường Bàn Thạch;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa-Xã hội phường Bàn Thạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em phường Bàn Thạch.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường, Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội phường, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;
- TTTV Đảng ủy phường;
- TT HĐND, UBMTTQVN phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Tổ Dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Dương Văn Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÀN THẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em phường Bàn Thạch
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Bàn Thạch)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng Quy chế

1. Tạo quyền chủ động trong quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em hàng năm ở phường.
2. Tạo sự chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các chính sách về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em.
3. Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng Quy chế

1. Không vượt chế độ, định mức, tiêu chuẩn hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.
2. Phù hợp với hoạt động đặc thù của cơ quan, đơn vị.
3. Mọi chi tiêu phải đảm bảo có hóa đơn chứng từ hợp pháp, các khoản chi phải thật sự hợp lý.

Điều 3. Căn cứ để xây dựng Quy chế

1. Quy chế được xây dựng trên cơ sở các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.
2. Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong những năm qua.
3. Căn cứ vào kế hoạch công tác nhiệm vụ được giao trong năm.

Điều 4. Vị trí, chức năng

1. Quỹ Bảo trợ trẻ em phường Bàn Thạch trực thuộc UBND phường, được xây dựng bằng sự đóng góp tự nguyện và ủng hộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân ở trong và ngoài phường, viện trợ quốc tế và hỗ trợ của ngân sách nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ trẻ em trên địa bàn phường Bàn Thạch.
2. Quỹ Bảo trợ trẻ em do Phòng Văn hoá - Xã hội phường Bàn Thạch quản lý, được sử dụng con dấu và tài khoản của Phòng để giao dịch; số dư quỹ cuối năm trước, kể cả Ngân sách nhà nước cấp (nếu có) được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc không vì mục đích thu lợi nhuận. Kinh phí Quỹ không được dùng cho vay sinh lời; kết dư của Quỹ được chuyển sang năm tiếp theo.

2. Việc huy động, quản lý và sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, có hiệu quả theo đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước; đồng thời, phải thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

3. Quỹ được chi hỗ trợ thực hiện các mục tiêu chương trình hành động vì trẻ em, trong đó ưu tiên chi cho đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; trẻ em vùng thiên tai, dịch bệnh; trẻ em mắc các bệnh nặng, hiểm nghèo, chi phí điều trị cao; trẻ em bị tai nạn thương tích; trẻ em có hoàn cảnh khó khăn biết vượt khó vươn lên học khá, giỏi. Quy định độ tuổi trẻ em được hưởng phúc lợi quỹ là trẻ em dưới 16 tuổi.

4. Quỹ được mở tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước để giao dịch và theo dõi toàn bộ các khoản thu, chi. Kinh phí hoạt động của Quỹ được quản lý, hoạch toán, quyết toán đúng theo quy định của Nhà nước. Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường làm chủ tài khoản, chịu trách nhiệm quản lý, phê duyệt dự toán và quyết toán kinh phí thu chi quỹ theo quy định tài chính hiện hành; kế toán, thủ quỹ Phòng Văn hóa - Xã hội kiêm nhiệm công tác theo dõi, tổng hợp quản lý Quỹ.

5. Công tác lập dự toán, kế toán, quyết toán thu chi và quản lý các nguồn kinh phí hoạt động Quỹ Bảo trợ trẻ em được thực hiện theo quy định tại Thông tư số [87/2008/TT-BTC](#) ngày 08/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em.

4. Quỹ có trách nhiệm chấp hành việc kiểm tra, thanh tra tài chính, kiểm toán theo quy định của Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức vận động ủng hộ Quỹ

- Quỹ được vận động từ sự đóng góp tự nguyện của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân dưới các hình thức: Bằng tiền, bằng hiện vật, bằng công sức, bằng việc trực tiếp vận động những người khác tham gia đóng góp xây dựng Quỹ; không hạn chế mức đóng góp tối đa.

- Hằng năm, Phòng Văn hóa - Xã hội phường tham mưu việc vận động đóng góp xây dựng Quỹ, tổng hợp tình hình đóng góp thu chi Quỹ báo cáo Ủy ban nhân dân phường, cơ quan tài chính cùng cấp và ngành cấp trên.

- Việc vận động đóng góp xây dựng Quỹ Bảo trợ trẻ em được thực hiện tập trung vào tháng 6 hằng năm (Tháng hành động vì trẻ em). Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thể đóng góp một lần hoặc nhiều lần trong năm.

Chương II

NGUỒN THU, SỬ DỤNG QUỸ BẢO TRỢ TRẺ EM

Điều 7. Nguồn thu của Quỹ Bảo trợ trẻ em

Khai thác mọi nguồn lực bằng hình thức vận động sự đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước, nước ngoài hoặc tiếp nhận tài trợ có mục đích, có ghi địa chỉ cụ thể để thực hiện theo ủy quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ và hỗ trợ của ngân sách nhà nước (nếu có) cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Điều 8. Đối tượng trẻ em được Quỹ hỗ trợ

- Bao gồm các đối tượng sau: Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 của Luật Trẻ em và nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác theo điều chỉnh của Luật.

- Ngoài ra, hỗ trợ trẻ em là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn; trẻ em vùng bị thiên tai, dịch bệnh; trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt như: trẻ em sống trong gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ, trẻ em không có cha, trẻ em bỏ học, trẻ em sống trong các gia đình có vấn đề về xã hội, trẻ em sống trong gia đình có cha, mẹ đi làm ăn xa; trẻ em mắc các bệnh nặng, hiểm nghèo, chi phí điều trị cao... và các đối tượng đột xuất khác cần hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Nội dung và mức chi của Quỹ Bảo trợ trẻ em

1. Hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em bị khuyết tật như: phẫu thuật mắt, phẫu thuật vá môi hở hàm ếch, phẫu thuật dị tật vận động, phẫu thuật tim...

- Điều kiện: Phải có giấy xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh.

- Hoàn cảnh kinh tế gia đình có nhiều khó khăn (theo xác nhận của địa phương).

- Mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại tối đa không quá 1.000.000 đồng/lần (Một triệu đồng trên lần)/năm.

2. Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh, đi lại và tiền ăn cho trẻ em bị mắc các bệnh nặng, hiểm nghèo, bị tai nạn thương tích chi phí điều trị cao.

- Điều kiện: Phải có giấy xác nhận của cơ sở khám chữa bệnh.

- Hoàn cảnh kinh tế gia đình có nhiều khó khăn (theo xác nhận của địa phương).

- Mức hỗ trợ tối đa không quá 1.000.000 đồng/lần (Một triệu đồng trên lần)/năm.

3. Hỗ trợ kinh phí học nghề: học phí, tiền ăn, sách vở và đồ dùng học tập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có nhu cầu học nghề.

- Điều kiện: Hoàn cảnh kinh tế gia đình có nhiều khó khăn (theo xác nhận của địa phương, có giấy xác nhận nơi học nghề).

- Mức hỗ trợ tối đa không quá 1.000.000 đồng/lần (Một triệu đồng trên lần)/năm.

4. Hỗ trợ học bổng, sách vở và đồ dùng học tập cho học sinh thuộc gia đình nghèo, khó khăn, con thương binh, liệt sĩ, con gia đình có công với cách mạng vượt khó học giỏi.

- Điều kiện: Hoàn cảnh kinh tế gia đình có nhiều khó khăn (theo xác nhận của địa phương).

- Mức hỗ trợ tối đa không quá 1.000.000 đồng tiền mặt và 300.000 đồng tiền quà/lần/năm.

5. Hỗ trợ tham quan học tập, giáo dục truyền thống cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Thuê phương tiện vận chuyển từ nơi xuất phát đến điểm đến, theo giá cả thực tế tại thời điểm (Chỉ theo quy định hiện hành và có trong dự toán được duyệt).

- Hỗ trợ tiền ăn, tiền nước uống cho trẻ em trên đường đi: 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) đồng/em/ngày.

- Hỗ trợ cán bộ đưa đón, phục vụ đoàn: Theo công tác phí hiện hành.

- Chứng từ thanh toán, gồm: Hợp đồng thuê phương tiện đưa đón, hóa đơn, danh sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nước uống, tiền phục vụ có ký nhận của trẻ em, người phục vụ và các chứng từ hợp pháp khác.

6. Chi hỗ trợ tổ chức các hoạt động cho trẻ em: Tết Nguyên đán, Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, gặp mặt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó,...

- Quà cho trẻ em tối đa không quá 500.000 đồng/lần (Năm trăm ngàn đồng y). Riêng các trường hợp đặc biệt, mức chi do lãnh đạo UBND phường quyết định.

- Hỗ trợ đi lại, thuê phòng ngủ; hỗ trợ tiền ăn kể cả những ngày đi đường: Áp dụng theo định mức chi công tác phí hiện hành.

- Các chi phí khác như: thuê tổ chức sự kiện, thuê xe đưa đón trẻ em và gia đình, thuê hội trường, âm thanh, maket, địa điểm, các khoản thuê mướn khác, phí, lệ phí làm thủ tục, giấy tờ cho trẻ em... (Chỉ theo quy định hiện hành và có trong dự toán được duyệt)

- Chi thăm, tặng quà các cơ sở trợ giúp xã hội, các cơ sở y tế đang chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khó khăn,...vào các dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Thiếu nhi (01/6), Tết Trung thu. Mức tối đa 3.000.000 đồng/đơn vị.

7. Hỗ trợ đột xuất cho trẻ em vùng bị thiên tai, dịch bệnh; trẻ em nghèo, khó khăn gặp các tai nạn rủi ro khác: Mức hỗ trợ tối đa không quá 1.000.000 đồng/lần (Một triệu đồng) trên lần/năm.

8. Hỗ trợ trẻ em có địa chỉ cụ thể theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ.

9. Hỗ trợ cho các đối tượng trẻ em khác phù hợp với tôn chỉ và mục đích của Quỹ.

10. Chi phí đối ứng cho các dự án viện trợ, tài trợ (nếu có).

11. Chi Quản lý hành chính

a) Quỹ được trích tối đa 10% (mười phần trăm) trên tổng số thu hàng năm của quỹ (trừ các khoản thu tài trợ có địa chỉ cụ thể, tài trợ bằng hiện vật và hỗ trợ của ngân sách nhà nước) để chi cho công tác quản lý Quỹ. Căn cứ vào nguồn

thu hàng năm, Phòng Văn hóa - Xã hội quyết định mức trích chi phí quản lý Quỹ phù hợp với tình hình hoạt động của Quỹ.

b) Nội dung chi quản lý Quỹ

- Chi công tác tuyên truyền, vận động để huy động nguồn tài trợ.
- Chi cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng tài trợ đến đối tượng (tiền thuê kho, bến bãi; chi phí đóng thùng, vận chuyển hàng hóa; chi phí chuyển tiền; chi phí khác).

- Chi cho việc khảo sát, lập dự án và kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ cho trẻ em.

c) Mức chi quản lý Quỹ: Thực hiện theo chế độ, định mức hiện hành của Nhà nước.

12. Nội dung chi của các dự án được tài trợ

Đối với các dự án được tài trợ, nội dung chi thực hiện theo thỏa thuận giữa Quỹ với nhà tài trợ phù hợp với quy định của pháp luật. Riêng các dự án viện trợ nước ngoài, nội dung chi được thực hiện theo văn bản ký kết.

Điều 10. Thẩm quyền duyệt ký thanh toán

- Cán bộ phụ trách công tác trẻ em phường có trách nhiệm kiểm tra, tham mưu các khoản chi hỗ trợ theo đúng nội dung, mức chi theo quy chế trình Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phê duyệt.

- Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội làm chủ tài khoản, chịu trách nhiệm duyệt chi, thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định tài chính hiện hành đối với các nội dung, mức chi theo Điều 9 của Quy chế này.

- Đối với các nội dung và mức chi ngoài Quy chế, Phòng Văn hóa - Xã hội phường báo cáo đề xuất, trình lãnh đạo UBND phường quyết định và chịu trách nhiệm thanh, quyết toán theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, ngành, đoàn thể phường

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường là cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em phường theo quy định của Quy chế này.

2. Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị phường: Hằng năm có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, việc thu chi Quỹ theo đúng quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

3. Các Tổ dân phố căn cứ Quy chế quản lý, sử dụng nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em của phường, củng cố và kiện toàn Ban Vận động Quỹ tại Tổ dân phố; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đóng góp Quỹ.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các Hội, đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý

nghĩa, nội dung cuộc vận động xây dựng Quỹ Bảo trợ trẻ em phường Bàn Thạch; đồng thời, tổ chức vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, thành viên của tổ chức mình tham gia ủng hộ Quỹ.

Điều 12. Khen thưởng và xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm

1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thành tích trong việc đóng góp xây dựng, quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em phường được đề xuất các cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ vận động ủng hộ, quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em phường nếu có hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lý theo quy định.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ

Phòng Văn hóa - Xã hội (cơ quan thường trực) có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế này báo cáo UBND phường xem xét, giải quyết.

Trong trường hợp cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Quy chế, Ủy ban nhân dân phường thảo luận, quyết định sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề nghị của cơ quan chuyên môn phù hợp theo quy định./.